

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: CHUNG**

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**

Tiếng Anh: History of the Communist Party of Vietnam

Mã số học phần: 2CHINHTRI304

Số tín chỉ học phần: 02 (lý thuyết: 02, thực hành: 0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

Tự học: 70 giờ

2. Đơn vị quản lý học phần: Bộ môn Lý luận chính trị

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Nguyễn Thị Nhung
2. TS. Lê Hồ Hiếu
3. ThS. Trần Thị Hoàn
4. ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh
5. ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng

2.2. Bộ môn: Lý luận chính trị

3. Điều kiện tiên quyết học phần:

Học phần tiên quyết: Sau khi học xong học phần: Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Trình bày được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá lãnh đạo của Đảng trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

4.1.2. Hiểu được sự hình thành, bổ sung và phát triển đường lối của Đảng qua các thời kỳ cách mạng

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Phân tích sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, và đường lối lãnh đạo của Đảng từ cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội Chủ nghĩa.

4.2.2. Vận dụng kiến thức Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

4.3. Mức tự chủ và trách nhiệm



4.3.1. Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm trong công việc.

4.3.2. Có kỹ năng hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết tổng quan về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Nắm bắt được các vấn đề về được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975); Diễn giải về quá trình lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018); So sánh được sự phát triển đường lối cách mạng của Đảng qua các thời kỳ lãnh đạo.

3. Hình thành định hướng phát triển của cá nhân trong học tập, nghiên cứu và công tác trong lĩnh vực chính trị - xã hội

4. Khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong học tập và thực tiễn. Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc lĩnh vực chuyên ngành

6. Tóm tắt nội dung học phần

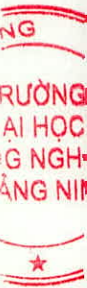
Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và quá trình lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền từ năm 1930 - 1945; Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975); Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay). Hình thành cho sinh viên phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập. Giúp sinh viên nhận thức đúng đắn đường lối lãnh đạo của Đảng, và khả năng vận dụng đường lối của Đảng vào tiến trong học tập, cuộc sống.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Bảng 1. Nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương nhập môn	Đối tượng, chức năng nhiệm vụ nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	01	01	0	4.1.1 4.2.1 4.3.1
1.	Đối tượng nghiên cứu của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		0.5		
2.	Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam				
3.	Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam				

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
4.	Mục đích, yêu cầu môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		0.5		
Chương 1	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	06	06	0	4.1.1 4.2.1 4.2.2
1.1.	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)				
1.1.1.	Bối cảnh lịch sử		0.5		
1.1.2.	Nguyễn Ái Quốc và quá trình chuẩn bị thành lập Đảng		0.5		
1.1.3.	Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng		0.5		
1.1.4.	Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam		0.5		
1.2.	Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)				
1.2.1.	Phong trào cách mạng 1930-1935		01		
1.2.2.	Cuộc vận động dân chủ 1936-1939		01		
1.2.3.	Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945		01		
1.2.4.	Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945		01		
Chương 2	Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	09	09	0	4.1.1 4.2.1 4.2.2 4.3.1 4.3.2
2.1.	Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)				
2.1.1.	Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)		01		
2.1.2.	Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện (1946 -1950)		01		
2.1.3.	Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951- 1954)		01		
2.1.4.	Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Thực dân Pháp và can thiệp Mỹ		01		
2.2.	Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)				
2.2.1.	Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam - Bắc (1954-1965)		01		
2.2.2.	Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965-1975)		02		



 NG

 RƯỜNG

 AI HỌC

 G NGH

 ANH NIP

 ★

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
2.2.3.	Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954-1975		01		
	Kiểm tra giữa kỳ		01		
Chương 3	Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)	14	14	0	4.1.2 4.2.1 4.2.2 4.3.1 4.3.2
3.1.	Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)				
3.1.1.	Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981		01		
3.1.2.	Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986		01		
3.2.	Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986- nay)				
3.2.1.	Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996		02		
3.2.2.	Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996 đến nay.		07		
3.2.3.	Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới		01		
	KẾT LUẬN Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng Lịch sử Đảng Cộng sản Việt nam đã làm nổi bật những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam.		02		

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm: Thuyết trình; Nêu vấn đề; Thảo luận nhóm/ báo cáo kết quả...
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Giao bài tập và hướng dẫn các nội dung tự học của sinh viên.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:
- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
 - Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
 - Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
 - Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
 - Dụng cụ học tập: Vở ghi, giáo trình, bút,...

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

Bảng 2. Đánh giá học phần

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	01 đầu điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	01 bài KT	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi Tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập, tham khảo:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] *Hỏi-đáp môn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005

[3] *Tìm hiểu môn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Lý luận chính trị, 2006.

[4] Bộ GD&ĐT (2012), *Giáo trình Đường lối các mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[5] Bộ Giáo dục và đào tạo (2007), *Giáo trình Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Bảng 3. Nội dung chuẩn bị

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
Chương nhập môn	Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng nhiệm vụ nội dung và phương pháp nghiên cứu,	03	0	0	Tài liệu [1], [4], [5]

	học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam				
1	Chương 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	15	0	0	Tài liệu [1], [2], [3],[4], [5]
2	Chương 2. Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	21	0	0	Tài liệu [1], [2], [3],[4], [5]
3	Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)	31	0	0	Tài liệu [1],[4], [5]

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

***TS. Hoàng Hùng Thắng**

TS. Nguyễn Thị Nhung

TS. Nguyễn Thị Nhung